

Số: **10** /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 27 tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xác nhận kết quả bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh
và Hội thẩm Tòa án nhân dân các khu vực thuộc tỉnh Nghệ An,
nhiệm kỳ 2026 - 2031**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 34/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 81/2025/QH15;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2025/UBTVQH15 ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Xét đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An tại Tờ trình số 36/TTr-MTTQ-BTT ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu Hội thẩm nhân dân tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu kiểm xác định kết quả bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh và Hội thẩm Tòa án nhân dân các khu vực thuộc tỉnh Nghệ An, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại kỳ họp thứ nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Danh sách chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Xác nhận kết quả bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân các khu vực thuộc tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2026 - 2031:

1. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 1 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Nghị quyết này*).
2. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 2 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo Nghị quyết này*).
3. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 3 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo Nghị quyết này*).
4. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 4 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 5 kèm theo Nghị quyết này*).
5. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 5 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 6 kèm theo Nghị quyết này*).
6. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 6 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 7 kèm theo Nghị quyết này*).
7. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 7 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 8 kèm theo Nghị quyết này*).
8. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 8 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 9 kèm theo Nghị quyết này*).
9. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 9 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 10 kèm theo Nghị quyết này*).
10. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 10 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 11 kèm theo Nghị quyết này*).
11. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 11 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 12 kèm theo Nghị quyết này*).
12. Hội thẩm Tòa án nhân dân khu vực 12 (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục 13 kèm theo Nghị quyết này*).

Điều 3. Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh và Hội thẩm Tòa án nhân dân các khu vực thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 34/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 81/2025/QH15, Nghị quyết số 99/2025/UBTVQH15 ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm và các quy định khác có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Chánh án Tòa án nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức hội nghị toàn thể Hội thẩm nhân dân để các Hội thẩm bầu Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn Hội thẩm nhân dân.

2. Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân các khu vực thuộc tỉnh Nghệ An, Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh và Hội thẩm Tòa án nhân dân các khu vực thuộc tỉnh Nghệ An và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XIX, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- UB TW MTTQ VN; Tòa án nhân dân tối cao (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Tòa án nhân dân các khu vực;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT



Hoàng Nghĩa Hiếu



Phụ lục I
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Nguyễn Thị Quế Anh	1965		Phó Giám đốc Sở Tư pháp
2	Võ Duy Bảo	1961		Trưởng Phòng Giải quyết án Hành chính, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
3	Dương Thanh Cảnh	1960		Phó Trưởng Công an huyện Tân Kỳ
4	Nguyễn Hồ Cảnh	1957		Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị
5	Nguyễn Huy Cương	1959		Phó Giám đốc Sở Công thương
6	Đoàn Mạnh Hà	1964		Phó Giám đốc, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh Nghệ An
7	Lê Thị Thu Hà	1974	Giáo viên Trường THPT Lê Việt Thuật	
8	Bùi Thanh Hải	1982	Tổng thư ký Hội Đông y tỉnh	
9	Hoàng Thị Thu Hương	1978	Phó Trưởng Ban Công tác Công đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh	
10	Lê Quang Hùng	1987	Giám đốc Trung tâm Viễn Thông Vinh 1 VNPT Nghệ An	
11	Hoàng Thị Mai Hương	1987	Ban Dân tộc, Tôn giáo và các Hội quần chúng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	
12	Hoàng Thị Hường	1961		Chánh thanh tra, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ)
13	Phạm Ngọc Hồng	1959		Đại tá, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Quân khu 4
14	Lang Thị Hiến	1970		Chánh Thanh tra Sở Dân tộc và Tôn giáo
15	Bùi Thị Hoa	1959		Giáo viên, Trưởng khoa Nhà nước và Pháp luật, Trường Chính trị tỉnh
16	Trần Anh Sơn	1962	Chủ tịch Hội Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh	
17	Trần Văn Mão	1962		Phó Trưởng Đoàn ĐBQH chuyên trách

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
18	Nguyễn Đức Thành	1972	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An	
19	Trần Xuân Thành	1960		Trưởng Phòng Kiểm sát Thi hành án Dân sự Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
20	Mai Huy Viện	1979	Chuyên viên Phòng Quản lý đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh	
21	Hồ Bá Võ	1957		Điều tra viên cao cấp, Phó thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh



Phụ lục II
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Nguyễn Hữu Bình	1983	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An	
2	Nguyễn Đình Cát	1959		Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Vinh (cũ)
3	Phạm Thị Chiến	1976	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An	
4	Nguyễn Thị Duyên	1988	Chuyên viên trung tâm hành chính công phường Vinh Phú	
5	Nguyễn Hà Giang	1982		Cán bộ tư pháp phường Bến Thủy (cũ)
6	Phạm Thị Thu Hà	1977	Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Trường Vinh	
7	Trần Đức Hào	1968		Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy phường, Chủ tịch Hội nông dân phường Hưng Đông (cũ)
8	Nguyễn Thị Lệ Hằng	1970	Hiệu trưởng trường THCS Vinh Tân, phường Trường Vinh	
9	Phan Thị Gấm Hoa	1976	Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phường Vinh Phú	
10	Phan Kim Hoa	1961		Giáo viên Trường Dân tộc nội trú tỉnh Nghệ An
11	Trần Thị Hồng	1984	Công chức UBND phường Thành Vinh	
12	Dương Ngọc Linh	1981	Công chức UBND phường Trường Vinh	
13	Phan Thế Long	1961	Bác sĩ Khoa phẫu thuật gây mê, Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An giai đoạn 2	
14	Nguyễn Thị Minh Luận	1988	Công chức UBND phường Vinh Phú	
15	Trần Thị Phương Mai	1984	Công chức phường Vinh Hưng	
16	Trần Thị Nhân	1975	Công chức UBND phường Vinh Hưng	
17	Nguyễn Thị Mai Phương	1976	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ Hành chính công	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
			phường Vinh Hưng	
18	Lưu Hữu Quyết	1985	Chuyên viên Văn phòng Đảng uỷ phường Vinh Hưng	
19	Nguyễn Thái Quý	1988	Công chức UBND phường Thành Vinh	
20	Vũ Anh Tuấn	1970	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển Hoàng Tuấn	
21	Hoàng Thị Ái Trúc	1976	Công chức UBND phường Thành Vinh	
22	Nguyễn Cảnh Thảo	1964	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Thành Vinh	
23	Nguyễn Thị Phương Thảo	1983	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Trường Vinh	
24	Nguyễn Công Thẩm	1961		Cán bộ Tư pháp phường Hưng Dũng (cũ)
25	Trần Thị Thơ	1988		Cán bộ Tư pháp phường Trường Thi (cũ)
26	Dương Thị Thuý Vinh	1976	Công chức UBND phường Vinh Phú	
27	Đặng Thị Hải Yến	1980	Công chức UBND phường Trường Vinh	
28	Chế Đình Sơn	1973		Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Vinh Phú
29	Võ Minh Vỹ	1981	Trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng uỷ phường Vinh Hưng	
30	Nguyễn Xuân Hoàng	1988	Chánh Văn phòng Đảng uỷ phường Vinh Phú	
31	Võ Văn Hải	1981	Giám đốc Khách sạn Sen Vàng	
32	Trương Công Thắng	1977	Phó Hiệu trưởng Trường THPT Cửa Lò	
33	Hoàng Văn Hợp	1983	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn phường Cửa Lò	
34	Lê Thị Thuý Vân	1976	Công chức UBND phường Cửa Lò	
35	Phùng Thị Quỳnh Hoà	1961		Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò (cũ)
36	Nguyễn Thị Việt Nga	1985	Giáo viên Trường tiểu học Nghi Thu, Cửa Lò, Nghệ An	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
37	Hồ Thị Phương	1985	Công chức UBND phường Trường Vinh	
38	Lê Thị Thanh Mai	1985	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Vinh Lộc	
39	Ngô Thị Thanh Huyền	1992	Đoàn thanh viên phường Vinh Hưng	
40	Trần Xuân Sơn	1969		Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra huyện ủy Nam Đàn (cũ)
41	Nguyễn Văn Tiến	1969		Phó Chủ tịch UBND phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh (cũ)
42	Nguyễn Thị Thu Hiền	1982	Công chức UBND phường Trường Vinh	
43	Lê Thị Hồng Thanh	1967		Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Vinh (cũ)
44	Nguyễn Thị Nhung	1980	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND phường Cửa Lò	
45	Trương Xuân Huệ	1972		Bí thư Đảng ủy phường Hưng Đông, thành phố Vinh (cũ)
46	Hồ Văn Sự	1963		Trưởng phòng Thanh tra an toàn - Khu quản lý đường bộ IV
47	Nguyễn Thị Mỹ Vinh	1974	Giáo viên Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	
48	Phạm Thị Anh	1969		Giáo viên Trường Tiểu học Thu Thủy, phường Cửa Lò
49	Đặng Thị Quỳnh Giang	1983	Giáo viên Trường THPT Phan Bội Châu	
50	Nguyễn Hải Nam	1968	Công chức Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An	



Phụ lục III
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Lê Thị Tâm Bình	1984	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Nghi Lộc	
2	Vương Thị Hồng	1977	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã Nghi Lộc	
3	Lê Thị Hồng	1966		Hiệu trưởng Tiểu học Nghi Trung
4	Nguyễn Trung Dũng	1986	Đảng ủy xã Thần Lĩnh	
5	Hoàng Thị Thu Hà	1982	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đông Lộc	
6	Hồ Tuấn Sơn	1980	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Hải Lộc	
7	Bùi Sỹ Cường	1970	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Phúc Lộc	
8	Nguyễn Đình Thu	1967		Bí thư Đảng ủy xã Nghi Mỹ (cũ)
9	Nguyễn Thị Xoan	1984	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phúc Lộc	
10	Hoàng Văn Cương	1961		Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Nghi Lộc (cũ)
11	Đậu Khắc Thân	1980	Phó Chủ tịch UBND xã Trung Lộc	
12	Phan Đức Hạnh	1963		Chủ tịch Công đoàn Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hưng Nguyên (cũ)
13	Nguyễn Văn Tường	1962		Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hưng Nguyên (cũ)
14	Trần Văn Dũng	1966		Cán bộ Tư pháp xã Hưng Lam (cũ)
15	Lê Thị Lan	1979	Phó Chủ tịch phụ trách Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Lam Thành	
16	Lê Thị Thanh Nhung	1978	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hưng Nguyên Nam	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
17	Nguyễn Thị Huyền	1975	Cán bộ Tư pháp xã Yên Trung	
18	Dương Thị Hoàn	1977	Giáo viên Trường THPT Thái Lão	
19	Bùi Thị Hạnh Lê	1975	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Yên Trung	
20	Nguyễn Thị Yên	1987	Công chức UBND xã Hưng Nguyên	
21	Hoàng Nghĩa Toàn	1961		Bí thư Đảng ủy xã Hưng Long, huyện Hưng Nguyên (cũ)
22	Trần Văn Hải	1964		Công chức tư pháp thị trấn Hưng Nguyên (cũ)
23	Nguyễn Văn Phương	1967		Công chức Tư pháp xã Hưng Lĩnh (cũ)
24	Nguyễn Thị Huyền	1967		Trưởng phòng KTNV - Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
25	Nguyễn Thị Vinh	1975		Phó Chi cục trưởng Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc (cũ)
26	Bùi Quang Vinh	1978	Bí thư Đảng ủy xã Thần Lĩnh	
27	Nguyễn Hồng Hải	1976	Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Duy Trinh	
28	Lê Công Cương	1964		Điều tra viên - Công an huyện Nghi Lộc (cũ)
29	Phạm Văn Khánh	1996	Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Văn Kiều	
30	Lê Xuân Trường	1992	Bí thư Đoàn xã Nghi Lộc	
31	Nguyễn Thái Phương	1961		Kiểm sát viên - Viện kiểm sát huyện Nghi Lộc (cũ)
32	Nguyễn Thị Huệ	1993	Bí thư Đoàn xã Trung Lộc	



Phục lục IV
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Nguyễn Thị Liên	1979	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đức Châu	
2	Nguyễn Văn Lệ	1967		Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Diễn Châu (cũ)
3	Nguyễn Thế Anh	1982		Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thị trấn Diễn Châu (cũ)
4	Nguyễn Thị Thanh Xuân	1974	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Diễn Hạnh	
5	Nguyễn Thị Liên	1981		Chuyên viên Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Diễn Châu
6	Hoàng Thị Khánh	1988	Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND xã Tân Châu	
7	Cao Đức Giang	1977	Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Diễn Châu	
8	Hoàng Công Hải	1981	Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND xã An Châu	
9	Ngô Đình Tư	1965		Chủ tịch Hội Nông dân huyện Diễn Châu (cũ)
10	Cao Thị Hải An	1972	Phó Hiệu trưởng trường THPT Diễn Châu 3	
11	Lê Thị Hòa	1988	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Quảng Châu	
12	Phạm Văn Sơn	1974	Phó Giám đốc Trung tâm y tế Diễn Châu	
13	Nguyễn Văn Hậu	1974	Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Công đoàn xã Hải Châu	
14	Nguyễn Hồng Thông	1985	Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã Đức Châu	
15	Hoàng Thị Thủy	1991	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Đức Châu	
16	Cao Thị Thúy	1982	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tân Châu	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
17	Nguyễn Văn Dũng	1957		Phó Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Diên Châu (cũ)
18	Nguyễn Văn Quân	1984	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã An Châu	
19	Tạ Thị Nga	1994	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Minh Châu	
20	Nguyễn Thị Nghĩa	1982	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Minh Châu	
21	Cao Văn Liên	1959		Đội trưởng Đội An ninh Công an huyện Diên Châu (cũ)
22	Nguyễn Duy Tùng	1990	Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND xã Hùng Châu	
23	Hoàng Thị Tư	1970		Giáo viên Trường Tiểu học Diên Kim
24	Ngô Trọng Tấn	1978	Chủ tịch Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Hải Châu	
25	Nguyễn Thị Tuyên	1992	Bí thư Đoàn xã Hải Châu	
26	Ngô Sỹ Tiên	1961		Chánh Tòa Hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
27	Mai Ngọc Long	1964		Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Diên Châu (cũ)
28	Trần Văn Quân	1964		Giáo viên Trường THPT Diên Châu 2
29	Phan Văn Thành	1976	Phó Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Xuân Ôn	
30	Mai Đức Cường	1964		Chủ tịch UBND xã Diên Phúc (cũ)



Phụ lục V
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026 của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Đặng Văn Tân	1980	Chánh Văn phòng Đảng ủy phường Hoàng Mai	
2	Phan Thị Hòe	1968		Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã Hoàng Mai (cũ)
3	Chu Quang Cường	1976	Giáo viên Trường THCS Mai Hùng	
4	Nguyễn Văn Bảy	1957		Giáo viên Trường THCS Mai Hùng
5	Trần Thị Thanh Hương	1958		Giáo viên Trường THCS Quỳnh Thiện
6	Hoàng Thị Lý	1983	Chuyên viên Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Quỳnh Mai	
7	Hồ Văn Hữu	1991	Chuyên viên Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Phó Bí thư Đoàn phường Quỳnh Mai	
8	Lê Văn Biên	1986	Phó Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Quỳnh Mai	
9	Tô Thị Thanh Hoa	1989	Phó Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Hoàng Mai	
10	Trần Thị Nhài	1993	Chuyên viên Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Tân Mai	
11	Nguyễn Thị Phương	1980	Chuyên viên Phó Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Hoàng Mai	
12	Nguyễn Văn Hương	1978	Phó Chủ tịch Hội Nông dân phường Tân Mai	
13	Nguyễn Thị Huệ	1982	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Hoàng Mai	
14	Nguyễn Yên Dũng	1981	Phó Chủ tịch Hội Nông dân phường Hoàng Mai	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
15	Hồ Thị Thúy Hằng	1978	Giám đốc Trung tâm Chính trị xã Quỳnh Lưu	
16	Lê Thị Thường	1964		Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Quỳnh Thạch (cũ)
17	Hồ Thị Huệ	1958		Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Cầu Giát (cũ)
18	Trần Xuân Tùng	1974	Giáo viên Trường THCS Quỳnh Hồng	
19	Nguyễn Thị Hồng Thu	1985	Chủ tịch Hội Nông dân xã Quỳnh Sơn	
20	Đỗ Thị Hằng	1982	Giáo viên Trường THCS Hồ Xuân Hương	
21	Phạm Văn Tình	1967		Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Quỳnh Lưu (cũ)
22	Phan Thị Đóa	1965		Thẩm phán TAND huyện Quỳnh Lưu (cũ)
23	Nguyễn Vinh Hiến	1981	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra xã Quỳnh Lưu	
24	Nguyễn Thế Hùng	1991	Phó trưởng Ban Xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Quỳnh Văn	
25	Hồ Thị Huyền	1989	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy xã Quỳnh Sơn	
26	Hồ Việt Tài	1967		Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Quỳnh Yên (cũ)
27	Lê Thị Thanh Thủy	1963		Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận huyện ủy Quỳnh Lưu (cũ)
28	Nguyễn Việt Hằng	1960		Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ)
29	Nguyễn Hữu Hà	1962		Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
30	Nguyễn Văn Hóa	1964		Trưởng phòng tư pháp huyện Quỳnh Lưu (cũ)
31	Nguyễn Văn Lọc	1958		Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu (cũ)
32	Hồ Thị Nhiệm	1987	Giáo viên Trường Tiểu học Quỳnh Dị	
33	Hoàng Đức Tân	1961		Phó Chủ tịch UBND xã Quỳnh Thắng (cũ)
34	Hồ Xuân Xuyên	1970	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
			Quỳnh Anh	
35	Nguyễn An Tĩnh	1980	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Quỳnh Thắng	



Phụ lục VI
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	1980	Trung tâm Y tế huyện Thanh Chương	
2	Hoàng Thị Nga	1982	Trưởng Ban Xây dựng đảng, Đảng ủy xã Hoa Quân	
3	Hoàng Văn Bình	1972		Công chức Tư pháp xã Hạnh Lâm
4	Lê Thiết Hùng	1970		Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Hoa Quân
5	Nguyễn Xuân Ngân	1974	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Sơn Lâm	
6	Phan Thị Hà Giang	1975	Giáo viên Trường THCS thị trấn Thanh Chương	
7	Nguyễn Đức Lam	1981	Phó hiệu trưởng Trường THPT Thanh Chương 1	
8	Đinh Thị Hân	1969		Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Thanh Chương (cũ)
9	Nguyễn Thị Hiền Lương	1982	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đại Đồng	
10	Nguyễn Tư Hải Phong	1990	Phó Bí thư Đảng ủy xã Kim Bảng	
11	Nguyễn Như Khôi	1967		Phó trưởng phòng Nội vụ UBND huyện Nam Đàn (cũ)
12	Lê Thị Hương	1983	Phó Chủ tịch UBND xã Thiên Nhẫn	
13	Hoàng Thị Thúy Giang	1991	Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Vạn An	
14	Phan Đình Nguyễn	1980	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã Kim Liên	
15	Nguyễn Thị Hà	1979	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Vạn An	
16	Phạm Thị Kim Quy	1978	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Nam Đàn	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
17	Nguyễn Xuân Huế	1979	Giáo viên Trường THPT Kim Liên	
18	Phan Đình Sơn	1973		Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội UBND xã Nam Đàn (cũ)
19	Lê Anh Thơ	1981	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã Thiên Nhẫn	
20	Nguyễn Lê Huệ	1971	Phó Chủ tịch HĐND xã Thiên Nhẫn	
21	Đình Văn Vợi	1984	Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Nam Đàn	
22	Nguyễn Thị Thảo	1990	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội UBND xã Đại Huệ	
23	Nguyễn Quang Xuyên	1967		Phó phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Đàn (cũ)
24	Nguyễn Thanh Bình	1978	Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đại Huệ	
25	Nguyễn Thị Hoàng Lê	1982	Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị xã Vạn An	
26	Nguyễn Trọng Biên	1967		Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn (cũ)
27	Phan Văn Huế	1975	Phó trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội UBND xã Kim Liên	
28	Hồ Mạnh Hùng			Trưởng Ban Xây dựng lực lượng - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Nam Đàn (cũ)
29	Lê Thị Thủy	1986	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Vạn An	
30	Nguyễn Thị Vân Anh	1976	Giáo viên Trường tiểu học Vạn An	
31	Nguyễn Cao Lợi	1992	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Đại Đồng	
32	Cao Thị Hương	1979	Giáo viên Trường THCS Nam Giang	
33	Trần Văn Ngọc	1980	Chuyên viên Văn phòng HĐND- UBND xã Bích Hào	
34	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1989	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Đảng ủy xã Xuân Lâm	
35	Nguyễn Hoàng Vinh	1988	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy xã Cát Ngạn	



Phụ lục VII
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Nguyễn Xuân Dũng	1970	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Bình Minh	
2	Nguyễn Hữu Tường	1961		Phó Ban dân vận Huyện ủy Yên Thành (cũ)
3	Hồ Sỹ Cường	1960		Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Yên Thành (cũ)
4	Trần Lê Anh Đức	1994	Bi thư Đoàn TNCS HCM xã Hợp Minh	
5	Nguyễn Đức Hào	1959		Phó Chủ nhiệm UBKT huyện Yên Thành (cũ)
6	Trần Văn Hân	1961		Ban Thanh tra nhân dân xã Hùng Thành (cũ)
7	Phan Văn Hưng	1961		Cán bộ công an huyện Đô Lương (cũ)
8	Nguyễn Bá Hùng	1977	Cán bộ tư pháp xã Bình Minh	
9	Nguyễn Thị Hà	1982		Cán bộ Văn phòng HĐND - UBND xã Viên Thành (cũ)
10	Đông Thị Lý	1990	Công chức Đảng ủy xã Quang Đông	
11	Phan Thị Nga	1971		Giáo viên Trường tiểu học Tăng Thành, xã Yên Thành
12	Nguyễn Thị Nhân	1964		Phó Chủ tịch HĐND Huyện Yên Thành (cũ)
13	Trần Danh Phú	1964		Công an huyện Yên Thành (cũ)
14	Phan Thị Quế	1968		Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Thành (cũ)
15	Nguyễn Đình Thanh	1960		Phó Chủ nhiệm UBKT huyện Yên Thành (cũ)
16	Thái Văn Thành	1963	Chủ tịch MTTQ xã Đông Thành	
17	Ngô Trọng Thế	1975	Cán bộ tư pháp xã Quan Thành	
18	Nguyễn Bá Tấn	1979	Trưởng phòng kinh tế xã Vân Tụ	
19	Chu Thị Xuyên	1978	Chuyên viên UBMTTQ xã Yên Thành	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
20	Phan Ngọc Đức	1977	Chuyên viên trung tâm PVHCC xã Giai Lạc	
21	Trần Thị Hương	1969		Giáo viên trường tiểu học Hùng Thành
22	Phan Hải Thanh	1961		Phó Ban Dân chủ pháp luật UBMTTQ tỉnh Nghệ An
23	Nguyễn Tuấn Anh	1992	Phó Chủ tịch UBMTTQ xã, Bí thư đoàn xã Bình Minh	
24	Chu Thị Tú	1969	Giáo viên trường Tiểu học thị trấn Yên Thành, xã Yên Thành	
25	Nguyễn Thị Thu Hiền	1979	Giáo viên trường THPT Phan Đăng Lưu	
26	Nguyễn Thị Tuyết	1991	Phó Chủ tịch UBMTTQ xã Vân Du, Bí thư đoàn xã	
27	Nguyễn Thị Oanh	1983	Công chức Ủy ban nhân dân xã Đồng Thành	
28	Đặng Thị Thanh Xuân	1992	Bí thư Đoàn xã Quang Đông, Phó Chủ tịch MTTTQ xã	
29	Thái Thị Phương Anh	1995	Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND xã Vân Tụ	
30	Phạm Xuân Hùng	1976	Giáo viên trường THPT Yên Thành 2	



Phụ lục VIII
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Vũ Thị Thanh Hương	1968		Ủy viên ban thường vụ, Trưởng ban Dân vận huyện uỷ Tân Kỳ (cũ)
2	Nguyễn Thị Vân Anh	1977	Giáo viên Trường PTTH Tân Kỳ	
3	Trần Văn Luyện	1960		Trạm trưởng Trạm y tế xã Đà Sơn (cũ)
4	Lê Thị Sứ	1962		Hiệu trưởng trường tiểu học thị trấn Đô Lương (cũ)
5	Thái Khắc Thiệu	1971	Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Đô Lương	
6	Nguyễn Tất Hùng	1990	Phó Trưởng Ban Xây dựng đảng, Đảng ủy xã Văn Hiến	
7	Lê Văn Toàn	1974	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tân Kỳ	
8	Phạm Công Thành	1976	Giáo viên Trường THPT Tân Kỳ	
9	Lê Thị Mai Hà	1979	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Tân kỳ	
10	Trần Kiên Cường	1978	Phó Bí thư Thường trực đảng ủy xã Tân Phú	
11	Nguyễn Công Hà	1972	Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Trãi	
12	Hoàng Thị Trang	1988	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ xã Nghĩa Đồng	
13	Nguyễn Thanh Phương	1972	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Giai Xuân	
14	Nguyễn Văn Thanh	1966		Chánh Thanh tra huyện Tân Kỳ (cũ)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
15	Trần Thị Huyền Mơ	1987	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đô Lương	
16	Nguyễn Trọng Tân	1998	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Đô Lương	
17	Trần Thị Thu Hiền	1978	Phó Chủ tịch HĐND xã Hiến Sơn	
18	Trần Thị Lam Giang	1990	Giáo viên, Bí thư Đoàn trường PTTH Đô Lương 1	
19	Thái Thị Hồng Lam	1982	Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị xã Đô Lương	
20	Nguyễn Cảnh Minh	1961		Phó trưởng Công an huyện Đô Lương (cũ)
21	Lê Văn Chương	1990	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện đa khoa Đô Lương	
22	Nguyễn Văn Quang	1965		Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương (cũ)
23	Nguyễn Quang Minh	1984	Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Đô Lương	
24	Nguyễn Thị Kim Cúc	1982	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Văn Sơn	
25	Lê Đăng Khoa	1980	Hiệu trưởng Trường THCS Đại Sơn	
26	Nguyễn Thị Loan	1977	Giáo viên trường PTTH Đô Lương 2	
27	Nguyễn Thị Hợi	1977	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Bạch Ngọc	
28	Nguyễn Thị Hương Thủy	1977	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Văn Hiến	
29	Phan Tiến Dũng	1983	Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã Tân Kỳ	
30	Đặng Thị Quý	1996	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Tân Kỳ	



Phụ lục IX
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Trần Xuân Huệ	1986	Trưởng Ban xây dựng Đảng, Đảng uỷ xã Nghĩa Lâm	
2	Phan Thị Hương Thanh	1975	Giáo viên Trường THPT Thái Hoà	
3	Nguyễn Quốc Tú	1985	Chuyên viên Ban xây dựng Đảng, Đảng uỷ xã Nghĩa Đàn	
4	Nguyễn Thị Nguyệt	1989	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Thái Hoà	
5	Võ Chí Công	1979	Giáo viên Trường THPT Tây Hiếu	
6	Nguyễn Sỹ Nghị	1966		Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Nghĩa Thọ (cũ)
7	Thái Thị Thanh Thuý	1985	Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ phường Thái Hoà	
8	Lê Thị Thuý Hằng	1987	Chuyên viên Ban xây dựng Đảng - Đảng uỷ xã Nghĩa Đàn	
9	Trần Văn Dương	1975	Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ xã Nghĩa Đàn	
10	Nguyễn Huy Hiến	1975	Trung tâm Y tế Nghĩa Đàn	
11	Cao Thị Hằng	1985	Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công - UBND xã Nghĩa Đàn	
12	Hữu Như Ngọc	1980	Công chức Văn phòng HĐND - UBND xã Nghĩa Hưng	
13	Hồ Văn Hào	1960		Trưởng Ban Dân vận và Tuyên giáo, Thị uỷ Thái Hoà (cũ)
14	Võ Quang Hoà	1964		Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Nghĩa Đàn (cũ)
15	Nguyễn Thị Thanh	1964		Bí thư Đảng uỷ thị trấn Nghĩa Đàn (cũ)
16	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1980	Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ xã Nghĩa Lâm	
17	Vi Văn Tiệp	1981	Trưởng phòng Văn hóa Xã hội UBND xã Nghĩa Thọ	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
18	Vũ Văn Hoà	1979	Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ xã Nghĩa Đàn	
19	Điêu Anh Tuấn	1973	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Đông Hiếu	
20	Phan Thị Thanh Thuỷ	1980	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tây Hiếu	
21	Vũ Thị Huyền	1990	Đảng uỷ xã Đông Hiếu	
22	Lê Hợp Huyền	1973		Chánh Văn phòng HĐND UBND phường Tây Hiếu
23	Phạm Xuân Hương	1997	Phó Bí thư Đoàn phường Tây Hiếu	
24	Cao Thị Kiều	1983	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đông Hiếu	
25	Đậu Đức Giang	1987	Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Nghĩa Khánh	
26	Võ Ngọc Linh	1974	Phó Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Nghĩa Mai	
27	Trương Văn Dương	1983	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Nghĩa Lộ	
28	Chu Văn Truyền	1963		Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà (cũ)
29	Lê Trọng Thế	1989	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Nghĩa Hưng	
30	Nguyễn Thị Oanh	1982	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ xã Nghĩa Thọ	



Phụ lục X
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Phạm Thị Anh	1982	Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã Môn Sơn	
2	Nguyễn Văn Hào	1981	Hiệu trưởng Trường THCS Yên Khê	
3	Lê Thanh Hiền	1981	Phó Chủ tịch UBND xã Bình Chuẩn	
4	La Thị Huyền	1977	Cán bộ Trung tâm Y tế Con Cuông	
5	Võ Thị Hồng Long	1968		Hiệu trưởng Trường tiểu học Lục Dạ
6	Trần Doãn Xuân	1977	Giáo viên Trường THPT Con Cuông	
7	Phạm Thị Thúy Hằng	1976	Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Vĩnh Tường	
8	Nguyễn Thị Hoa	1982	Phó Trưởng Ban xây dựng Đảng, Đảng ủy xã Vĩnh Tường	
9	Ngô Thị Huyền	1980	Chủ tịch UBND xã Thành Bình Thọ	
10	Nguyễn Thị Mai	1986	Phó trưởng Khoa Nội, Trung tâm y tế Anh Sơn	
11	Trần Thị Tuyết Mai	1982	Phó Giám đốc Kinh doanh VNPT Anh Sơn	
12	Bùi Công Linh	1987	Phó trưởng Phòng Kinh tế, UBND xã Nhân Hòa	
13	Thái Doãn Quỳnh	1988	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Nhân Hòa	
14	Đặng Huyền Sâm	1978	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Yên Xuân	
15	Đặng Quang Tân	1960		Điều tra viên trung cấp phòng điều tra hình sự Quân khu 4
16	Nguyễn Tất Thành	1977	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Yên Xuân	
17	Phạm Thị Hồng Thảo	1982	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Anh Sơn	
18	Nguyễn Thị Minh Thi	1986	Chuyên viên Phòng Kinh tế, UBND xã Anh Sơn	
19	Phạm Minh Sơn	1964		Phó Giám đốc Công ty 145 Binh đoàn 12 Bộ quốc phòng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
20	Nguyễn Văn Tú	1986	Giám đốc Văn phòng Đăng ký Đất đai Anh Sơn	
21	Trần Hải Yên	1984	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Anh Sơn	
22	Đặng Thị Thùy	1988	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Anh Sơn Đông	
23	Nguyễn Thị Ngà	1979	Giáo viên Trường THPT Anh Sơn 1	
24	Nguyễn Việt Lương	1980	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Anh Sơn	
25	Kha Hải Nam	1991	Công chức Văn phòng HĐND- UBND xã Cam Phục	
26	Nguyễn Thế Lộc	1986	Phó trưởng Phòng Kinh tế, UBND xã Con Cuông	
27	Nguyễn Trọng Ngọc	1989	Phó Chủ tịch UBND xã Mậu Thạch	
28	Nguyễn Quốc Đại	1976	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Châu Khê	
29	Hoàng Minh Ngọc	1981	Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký Đất đai Con Cuông	
30	Hà Thị Thoa	1988	Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Con Cuông	



Phụ lục XI
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Phan Thị Duệ	1963		Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Châu Bình (cũ)
2	Phan Bá Lịch	1966	Phó trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm y tế Quý Châu	
3	Hà Văn Hải	1982	Trưởng Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, Trung tâm y tế Quý Châu	
4	Vi Anh Tú	1983	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã Châu Tiến	
5	Lang Thanh Tùng	1983	Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Hùng Chân	
6	Hà Văn Đức	1981	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Quý Châu	
7	Lim Minh Sáng	1989	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Châu Bình	
8	Hoàng Thị Tuấn Anh	1984	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tam Hợp	
9	Lương Thị Huân	1975	Giáo viên Trường THPT Quý Hợp	
10	Vi Văn Hậu	1987	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Mừng Chọng	
11	Hoàng Văn Phan	1986	Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã Tam Hợp	
12	Nguyễn Lê Vinh Hương	1980	Giáo viên Trường THPT Quý Hợp	
13	Nguyễn Thị Hương	1969		Giáo viên hưu trí Trường Tiểu học Thị trấn Quý Hợp, tỉnh Nghệ An
14	Vi Văn Tý	1984	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã Mừng Ham	
15	Lê Minh Tường	1960		Chủ tịch UB MTTQ thị trấn Quý Hợp (cũ)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
16	Trần Thị Hương	1971	Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Kim Sơn, Quế Phong	
17	Lê Văn Lương	1984	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy xã Tiên Phong	
18	Vi Thị Thanh	1976	Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND xã Tiên Phong	
19	Lang Văn Hải	1984	Phó trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội xã Tiên Phong	
20	Bùi Đình Hà	1973	Chuyên viên Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, phân khu 2, Công an Nghệ An	
21	Nguyễn Đình Quang	1994	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Tiên Phong	
22	Vi Ngọc Hùng	1979	Chuyên viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Hùng Chân	
23	Lô Thị Kiên	1989	Giáo viên Trường Tiểu học Thị trấn Tân Lạc, Quỳnh Châu	
24	Ngân Thị Hồng	1968		Trưởng Ban Dân vận huyện ủy Quỳnh Hợp (cũ)
25	Lương Thị Thùy Dương	1974	Giáo viên Trường THPT Quế Phong	
26	Lang Thị Hằng	1971		Trưởng phòng Tư pháp, UBND huyện Quế Phong
27	Lô Thị Châu	1968		Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quế Phong (cũ)
28	Trần Nhật Minh	1965		Bí thư Đảng ủy thị trấn Quỳnh Hợp (cũ)
29	Lữ Thị Thủy	1971		Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy Quỳnh Hợp (cũ)
30	Trương Thị Hà	1970		Phó Chủ tịch HĐND huyện Quỳnh Hợp
31	Lữ Thành Đức	1990	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Hùng Chân	
32	Lương Thị Nga	1991	Phó Bí thư Đoàn xã Quỳnh Châu	
33	Lô Xuân Vân	1977	Trưởng bản, Phó Bí thư chi bộ bản Minh Tiến, xã Quỳnh Châu	
34	Ngô Văn Quyền	1980	Phó Chủ tịch HĐND xã Minh Hợp	
35	Lê Văn Vinh	1992	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Minh Hợp	
36	Hồ Tiến Dũng	1992	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư đoàn xã Quỳnh Hợp	

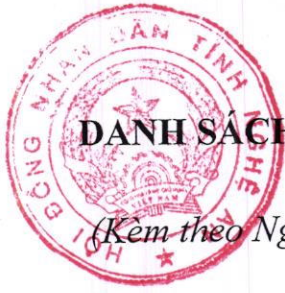


Phụ lục XII
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

*(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Lô Thị Hương	1961		Phó Chủ tịch HĐND huyện Tương Dương (cũ)
2	Lô Thanh Tuấn	1966		Chủ tịch UBND xã Tam Thái, huyện Tương Dương (cũ)
3	Thò Bá Tềnh	1979	Trưởng Ban Xây dựng Đảng xã Hữu Khuông	
4	Lữ Văn Thành	1968		Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tương Dương (cũ)
5	Kha Thị Hà	1984	Giám đốc Trung tâm Chính trị xã Tương Dương	
6	Vi Văn Dương	1969	Bác sĩ/Trưởng khoa Nội, Trung tâm Y tế Tương Dương	
7	Lô Thị Huyền	1983	Giáo viên Trường THPT Tương Dương 1	
8	Cụt Xuân Ninh	1962		Bí thư Đảng ủy xã Lương Minh, huyện Tương Dương (cũ)
9	Xông Bá Nỏ	1985	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tam Thái	
10	Lô Thanh Bình	1977	Phó Chủ tịch UBND xã Yên Hoà	
11	Nguyễn Thị Thu Lê	1987	Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Tương Dương	
12	Vi Thị Hiệp	1989	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Tam Thái	
13	Kha Thị Chôm	1987	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Lương Minh	
14	Vi Quang Huy	1985	Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xã Yên Na	
15	Vi Thị Xoan	1990	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Yên Hoà	
16	Lô Thị Lan	1991	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Bí thư Đoàn xã Tương Dương	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
17	Phạm Thị Hảo	1976	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Tương Dương	
18	Moong Thanh Bình	1964		Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Yên Na
19	Lô Thị Hà	1974	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Tam Quang	
20	Nguyễn Thị Tâm	1994	Bác sĩ Trung tâm Y tế Tương Dương	



Phụ lục XIII
DANH SÁCH HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của HĐND tỉnh Nghệ An)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
1	Kha Thị Thuần	1981	Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kỳ Sơn	
2	Moong Thái Nhi	1974		Bí thư Đảng ủy xã Na Loi
3	Thái Đình Thanh	1978	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Huồi Tụ	
4	La Khăm Ôn	1982	Giám đốc Trung tâm Chính trị xã Mường Xén	
5	Trần Thanh Bình	1987	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Chiêu Lưu	
6	Dềnh Bá Lồng	1976	Chủ tịch UBND xã Huồi Tụ	
7	Vừ Y Xừ	1984	Phó trưởng Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Kỳ Sơn	
8	Lâu Bá Địa	1974	Phó Chi cục Thống kê Kỳ Sơn	
9	Trần Thanh Vân	1983	Phó Hiệu trưởng Trường THPT Kỳ Sơn	
10	Bùi Thị Nga	1989	Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công xã Mường Xén	
11	Thái Thị Ly	1996	Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy xã Mường Xén	
12	Xã Thị Cẩm Tú	1997	Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng xã Hữu Kiệm	
13	Moong Văn Vũ	1989	Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã Mường Típ	
14	Vi Thị Khiếu	1960		Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kỳ Sơn (cũ)
15	Kha Thị Hoài	1972		Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Mường Típ
16	Vi Thị Hà	1993	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Mường Xén	
17	Lô Thị Sen	1999	Phó Bí thư Đoàn xã Nậm Cắn	
18	Moong Văn Xuân	1990	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Bắc Lý	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, nơi công tác	
			Nghề nghiệp, nơi công tác hiện tại	Nghề nghiệp, nơi công tác trước khi nghỉ hưu (trường hợp đã nghỉ hưu)
19	Vi Khăm Đào	1972	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Mỹ Lý	
20	Hồ Bá Rê	1991	Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Mường Lông	